TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16/2025/QĐST-HNGĐ	*Đ, ngày 20 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ vào điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 11/2025/TLST-việc HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2025 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Hoàng Thị V, sinh năm 1982 và ông Phạm Văn P, sinh năm 1979, cùng địa chỉ: Khu phố A, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Hoàng Thị V và ông Phạm Văn P đã đăng ký kết hôn vào ngày 12/11/2003, tại Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị trên cơ sở tự nguyện theo đúng quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận, tôn trọng nhau, tuy nhiên sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn, vợ chồng cố gắng khắc phục nhưng không cải thiện được, vợ chồng đã sống ly thân, tình trạng hôn nhân vẫn không có tiến triển tốt đẹp. Nay cả hai đều nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên thống nhất với nhau về việc ly hôn, yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Hoàng Thị V và ông Phạm Văn P.

Xét thấy, bà V, ông P thật sự tự nguyện ly hôn, mâu thuẫn giữa ông P, bà V đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Hoàng Thị V và ông Phạm Văn P.

[2] Về con chung: Bà Hoàng Thị V và ông Phạm Văn P có 01 con chung là Phạm Thị Thu N, sinh ngày 16/11/2006. Cháu N đã thành niên, có khả năng lao động tự nuôi sống bản thân ông, bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Bà Hoàng Thị V và ông Phạm Văn P chịu toàn bộ Lệ phí việc hôn nhân và gia định sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Hoàng Thị V và ông Phạm Văn P thuận tình ly hôn *(Giấy chứng nhận kết hôn số 19/2003 ngày 12/11/2003 của* UBND phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị *hết hiệu lực).*

1.2. Về con chung: Bà Hoàng Thị V và ông Phạm Văn P có 01 con chung là Phạm Thị Thu N, sinh ngày 16/11/2006. Cháu N đã thành niên, có khả năng lao động tự nuôi sống bản thân nên ông, bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.3. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Bà Hoàng Thị V và ông Phạm Văn P phải chịu 300.000 đồng *(Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng chẵn)* lệ phí Tòa án , nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí ký hiệu: BLTU/2023 số 0000695 ngày 10/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Bà V, ông P đã nộp đủ lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAT Quảng Trị;
- VKSNDTP Đông Hà;
- CC THADS Đông Hà;
- Các đương sự;
- UBND phường Đông Thanh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, tập án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Huyến